TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **240**/2019/QĐST-HNGĐ	*Bù Đăng, ngày 29 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số: 338/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị N; sinh năm: 1983

Địa chỉ: khu H, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

- *Bị đơn*: Ông Phan Bá Đ; sinh năm: 1976

Địa chỉ: khu H, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị N và Ông Phan Bá Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

A. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị N và Ông Phan Bá Đ thuận tình ly hôn.

B. Về con chung: các bên thống nhất giao cháu Phan Nguyễn Bá N; sinh ngày 21/11/2004, và cháu Phan Nguyễn Bá Đ, sinh ngày: 07/9/2009 cho Bà Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom hoặc cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc,

nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật. Quyền của anh chị đối với con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Phan Bá Đ đồng ý cấp dưỡng cho cháu Phan Nguyễn Bá N; sinh ngày 21/11/2004 và cháu Phan Nguyễn Bá Đ, sinh ngày: 07/9/2009 số tiền 2.000.000đồng/tháng/ 01 cháu cho đến khi cháu N và cháu Đ thành niên. (Tổng cộng 4.000.000đồng/01 tháng cho cả 02 cháu).

Phương thức cấp dưỡng: Hàng tháng sau khi Quyết định có hiệu lực pháp luật.

C. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Nguyễn Thị N về việc giải quyết đối với yêu cầu chia tài sản chung và nợ chung.

D. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

E. Về án phí: Bà Nguyễn Thị N nhận nộp 150.000đồng số tiến án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đồng án phí cấp dưỡng, được khấu trừ vào số tiền mà bà Nh đã nộp tạm ứng trước theo biên lai số 0009658 ngày 12/8/2019. Chi cục Thi hành án dân sự huyện B hoàn trả cho Bà Nguyễn Thị N số tiền còn lại 23.175.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện B;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Điểu Thị Hạnh